**Thứ Hai ngày 7 tháng 10 năm 2024**

# Môn: Toán

Tiết 21 : **BÀI 10: Biểu thứ có chứa chữ (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hs quen với biểu thức một chữ ( trường hợp đơn giản); làm quen với mẫu câu: Nếu ..... thì .....; tính được giá trị của một số biểu thức đơn giản có chứa một chữ; giới thiệu công thức tính chu vi hình vuông.

- Vận dụng để tìm phần chưa biết của phép tính.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học:học sinh có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, tự khai thác các dữ liệu toán học để chinh phục tri thức

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:cùng bạn giao tiếp toán học, cùng chia sẻ để giải quyết các vấn đề học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tế.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Hình ảnh cho nội dung Cùng học, các bảng dùng cho bài Thực hành 2 và Luyện tập 2

**2. Học sinh:** SGK, VBT toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Hoạt động khởi động (5 phút)**   -GV tổ chức trò chơi: “ Ai đoán đúng?”  -GV trình chiếu (hoặc treo) hình vẽ, cho HS quan sát và hỏi : Đoán xem có thêm bao nhiêu con chim bay đến nữa?  - Yêu cầu HS dự đoán kết quả của mình  - GV có thể ghi nhận vào một góc bảng  - Giới thiệu bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức (10 phút)**  - Hướng dẫn tìm hiểu bài và cách thực hiện.  - GV treo bảng phụ (hoặc trình chiếu) đề bài toán lên bảng lớp.  - GV gạch dưới các cụm từ. *Có 5 con chim đến ăn và chim còn bay đến thêm nữa. Có tất cả bao nhiêu con chim?*  **-** GV hướng dẫn HS ghi tóm tắt:  Có: 5 con chim  Thêm: .?. con chim  Có tất cả: .?. con chim  -Yêu cầu HS đoán số con chim bay đến thêm rồi viết biểu thức số.  - GV giải thích: Có thể có thêm 1 con chim bay đến, cũng có thể có 2 con hoặc 3 con hay nhiều hơn nữa.  - Ta nói: Có thể có thêm **a** con chim bay đến thêm nữa(GV vừa nói, vừasửa lại tóm tắt) → Thêm: **a** con chim  - GV viết lên bảng lớp: 5 + **a** (vừa viết vừa nói: “có tất cả 5 cộng a con chim”).  - GV giới thiệu: “5 + a là biểu thức có chứa một chữ”.  - GV vừa vấn đáp vừa viết bảng lớp: Nếu a bằng 1 thì 5 cộng a bằng mấy?  Nếu a = 1 thì 5 + a = 5 + 1 = 6; 6 là một giá trị của biểu thức 5 + a  -Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để thay nhau chọn một giá trị của a rồi tính giá trị biểu thức 5 + a.  - GV yêu cầu 2 nhóm hoàn thành xong trước trình bày trước lớp.  -Yêu cầu hS trình bày theo mẫu: Nếu a = 4 thì 5 + a = 5 + 4 = 9; 9 là một giá trị của biểu thức 5 + a.  -GV chốt: Mỗi lần thay chữ a bằng số, ta tính được một giá trị của biểu thức 5 + a  **3. Hoạt động thực hành**  **1.** GV hướng dẫn HS tìm hiểu mẫu: Thay chữ bằng số ->Tính giá trị biểu thức. Nếu b = 15 thì 32 - b x 2 = 32 – 15 x 2  = 32 – 30  = 2  -Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Yêu cầu HS lên bảng sửa bài rồi trình bày cách làm. Lưu ý: HS thứ tự tính trong tính giá trị biểu thức.  - GV sửa bài chung trên bảng lớp.  Bài 2:  -Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, **tìm hiểu** bài, **xác định** yêu cầu: Tính giá trị của biểu thức.  -GV hướng dẫn HS tìm hiểu mẫu:  Nếu n = 6 thì 15 x n = 15 x 6 = 90  -> 90 là giá trị của biểu thức 15 x n với n = 6.  - Yêu cầu HS nêu cách làm  - Yêu cầu HS nhắc lại cách làm  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.  - Gv treo bảng phụ,tổ chức cho HS chơi tiếp sức, khuyến khích HS **giải thích** cách làm.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Biểu thức | n | Giá trị của biểu thức | | 15 × n | 6 | 90 | | 37 – n + 5 | 17 | 25 | | n : 8 × 6 | 40 | 30 | | 12 – 36 : n | 3 | 0 |   **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**  - GV tổ chức trò chơi “ Món quà bí mật”  - GV đưa ra một biểu thức : 3 x m + 14  **-** Cách chơi: Yêu cầu HS lựa chọn 1 hộp quà và thay thế giá trị của m để tạo ra một giá trị cho biểu thức. Nếu HS tìm đúng sẽ được nhận món quà ở phía trong hộp quà đó.  - Dặn dò chuẩn bị tiết tiếp theo.  - Gv nhận xét | -HS tham gia trò chơi.  - HS quan sát tranh và dự đoán kết quả.  - HS lắng nghe và nhắc lại tựa bài.  -HS đọc đề, nhận biết cái **đã cho** và cái **phải tìm**  **-**HS quan sát  -HS quan sát đề và tóm tắt đề theo hướng dẫn của giáo viên.  -HS đoán số con chim bay đến và viết biểu thức số  ( VD: 5 + 4, 5 + 10, …)  -HS lắng nghe và viết phép tính vào bảng con: 5 + **a**  - HS nhắc lại  -HS trả lời: Nếu a = 1 thì 5 + a = 5 + 1 = 6  -HS thảo luận nhóm 4 thay nhau chọn một giá trị của a rồi tính giá trị biểu thức 5 + a, nhóm trưởng ghi vào bảng nhóm.  -2 nhóm nhanh nhất trình bày theo mẫu, các nhóm còn lại quan sát, nhận xét.  -HS lặp lại.  -HS nhận biết thứ tự việc cần làm: Thay chữ bằng số ->Tính giá trị biểu thức. Nếu b = 15 thì 32 -b x2 = 32 – 15 x 2  = 32 – 30  = 2  - HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn bên canh.  -HS lên bảng sửa bài.  -HS quan sát và sửa bài vào vở.  -HS thảo luân nhóm tìm hiểu mẫu.  - HS quan sát mẫu  -HS nêu cách làm: **Thay** chữ bằng số →**Tính** giá trị biểu thức →**Điền** kết quả vào cột “Giá trị của biểu thức”  -HS nhắc lại cách làm.  -HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.  -Hs sửa bài và giải thích cách  làm.  Ví dụ:  Nếu n = 17 thì 37 – n + 5  = 37 – 17 + 5  = 20 + 5  = 25.  Tương tự vậy HS tự giải thích  các bài tiếp theo.  -HS nghe giáo viên hướng dẫn và tham gia trò chơi.  - HS chơi  -HS lắng nghe và ghi nhớ  -HS chuẩn bị bài tiếp theo. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………